

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-KH&CĐS

Tuyên Quang, ngày

tháng 8 năm 2025

V/v chấn chỉnh, tăng cường công tác
bảo đảm an toàn thông tin mạng

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp xã.

Quán triệt yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về *phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị*, đặc biệt từ thời điểm chính thức vận hành chính quyền địa phương 02 cấp (ngày 01/7/2025), Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm đáp ứng cao nhất mục tiêu, yêu cầu đặt ra. Qua rà soát, kiểm tra thực tế, bên cạnh nhiều kết quả tích cực đạt được, xong trong lĩnh vực đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin còn bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc, bất cập, như: (1) Phần lớn hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được đầu tư đồng bộ về thiết bị, công nghệ; mức độ phân tán cao, chưa áp dụng cơ chế quản lý tập trung và triển khai chính sách, giải pháp bảo mật, bảo vệ thiết bị đầu cuối, đặc biệt là tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, tiềm ẩn nhiều rủi ro, nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin mạng (*hiện chỉ có 31/812 máy tính tại 125 Trung tâm Phục vụ hành chính công được cài đặt ứng dụng phòng, chống mã độc tập trung; đa số các máy tính không có bản quyền hệ điều hành, ứng dụng cơ bản và phần mềm diệt virus*); (2) Công tác quản lý, bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ chưa được quan tâm đúng mức; tỷ lệ phân loại, đánh giá, thực thi quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đạt tỷ lệ thấp; (3) Công tác triển khai giám sát an toàn các hệ thống thông tin quan trọng, các nền tảng ứng dụng, phần mềm dùng chung sau hợp nhất tỉnh chưa đảm bảo tiến độ (*hiện chỉ có 13/20 hệ thống được giám sát SOC*).

Nguyên nhân chủ yếu của các vấn đề trên là do: (1) Chưa xây dựng, hình thành mô hình kiến trúc tổng thể hệ thống thông tin từ tỉnh đến cơ sở sát với yêu cầu thực tiễn để có lộ trình đầu tư đồng bộ, bài bản, khoa học; (2) Kinh phí đầu tư

trang thiết bị công nghệ thông tin lớn, vượt quá khả năng cân đối ngân sách; (3) Thiếu hụt nguồn lực cán bộ có trình độ, am hiểu công nghệ thông tin ở cấp xã; (4) Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm, coi trọng công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng trước yêu cầu cao về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, điều hành; chưa thực sự quyết liệt, thiếu kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế ngay từ cơ sở; (5) Còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức chưa chủ động tự giác tìm hiểu, học tập, vận dụng kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để theo kịp yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nhằm chấn chỉnh, khắc phục tình trạng trên, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn thông tin mạng phục vụ hiệu quả hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian tới,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương (mục Kính gửi)

1.1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện kịp thời, nghiêm túc các Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; trong đó, thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 245/UBND-KH&CĐS ngày 15/7/2025 về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng sau sáp nhập tỉnh và Văn bản số 329/UBND-KH&CĐS ngày 18/7/2025 về việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 379/KH-TCTTKĐA ngày 24/6/2025 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06; khắc phục triệt để tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua kiểm tra, đánh giá đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

1.2. Quản lý chặt chẽ hệ thống, thiết bị công nghệ thông tin được trang cấp; rà soát hệ thống thông tin đang quản lý, sử dụng xây dựng phương án bảo đảm an toàn thông tin và đề xuất cấp độ an toàn thông tin (*kể cả các hệ thống thông tin đã được phê duyệt trước thời điểm sáp nhập các đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp*); hồ sơ đề xuất cấp độ gửi Công an tỉnh để tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định.

1.3. Lựa chọn bố trí công chức, viên chức có trình độ hoặc hiểu biết về công nghệ thông tin để giao vận hành, quản lý, thực hiện các biện pháp bảo mật, an toàn hệ thống thông tin, xây dựng nòng cốt, hạt nhân ngay từ cơ sở; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý nghiêm cá nhân cố tình vi phạm, gây mất an toàn thông tin mạng. Thực hiện vai trò của đơn vị vận hành hệ thống thông tin được giao quản lý theo quy định.

Hoàn thành, báo cáo Công an tỉnh (qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) **trước ngày 20/8/2025**.

2. Công an tỉnh

2.1. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về an toàn thông tin mạng, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Tiểu ban An toàn, An ninh mạng điều phối, xử lý, khắc phục kịp thời các nguy cơ mất an toàn thông tin.

2.2. Tham mưu đề xuất chủ trương xây dựng Trung tâm giám sát an ninh mạng của tỉnh và tích hợp các hệ thống như: Trung tâm xử lý thông tin xấu độc, phòng, chống mã độc tập trung,... đảm bảo đồng bộ, hiện đại, hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công an (***hoàn thành trong năm 2025***).

2.3. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện đầy đủ cam kết theo hợp đồng về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hoàn thành kết nối giám sát SOC đối với 100% các hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh sau hợp nhất, đồng thời tiếp tục rà soát bổ sung các hệ thống phát sinh; cập nhật cảnh báo sớm, kịp thời hướng dẫn chủ quản hệ thống thông tin ứng phó, khắc phục sự cố (***hoàn thành trước ngày 15/8/2025***).

2.4. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị vận hành hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh rà soát, thiết lập hồ sơ cấp độ theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Tham mưu triển khai cài đặt ứng dụng phòng, chống mã độc tập trung đối với toàn bộ máy tính được trang bị cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã (trừ máy vi tính sử dụng soạn thảo, lưu trữ tài liệu bí mật nhà nước) góp phần bảo vệ an toàn thiết bị đầu cuối, người dùng (***hoàn thành trước ngày 30/8/2025***).

2.5. Tổ chức tập huấn cung cấp kiến thức, trang bị kỹ năng cơ bản về bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn toàn tỉnh bằng hình thức phù hợp (***hoàn thành trong năm 2025***).

2.6. Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản này; tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

3.1. Giám sát, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, an toàn thông tin mạng, công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo chất lượng dịch vụ theo cam kết, hợp đồng và tích cực hỗ trợ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới.

3.2. Thực hiện tốt vai trò của đơn vị vận hành hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh được giao quản lý; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên trách quản lý nhà nước về an toàn thông tin, các đơn vị cung cấp dịch vụ trên địa bàn triển khai

đồng bộ các giải pháp, phương án đảm bảo an ninh mạng, an toàn các hệ thống thông tin, phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả hoạt động tấn công mạng.

4. Sở Nội vụ

Chủ trì rà soát, đề xuất bố trí, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ chuyên môn hoặc am hiểu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, đặc biệt là đối với chính quyền địa phương cấp xã nhằm đáp ứng yêu cầu ngay từ cơ sở.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí, cân đối và hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí phục vụ công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng; ưu tiên đầu tư cho các hệ thống thông tin quan trọng, hệ thống dùng chung cấp tỉnh, các hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, đảm bảo duy trì, cập nhật các phần mềm, thiết bị kỹ thuật định kỳ theo đúng yêu cầu của cơ quan chuyên môn.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

Chủ trì rà soát, đánh giá và tham mưu đề xuất xây dựng mô hình kiến trúc tổng thể hệ thống trang thiết bị công nghệ thông tin tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công từ tỉnh đến cơ sở theo hướng đồng bộ, liên thông, hiện đại, sát với yêu cầu thực tế để có phương án, lộ trình đầu tư, trang bị phù hợp; hoàn thành, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Công an tỉnh) ***trước ngày 30/8/2025***.

Căn cứ nội dung chỉ đạo tại Văn bản này, Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành nghiêm túc triển khai kịp thời, hiệu quả; báo cáo kết quả thực hiện theo định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Như trên (thực hiện);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KH&CĐS(Hiểu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long